

Bản án số: 368/2018/HSST
Ngày 21/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Quang Q, sinh năm 1988 tại tỉnh H; thường trú: Số 6, khu dân cư thương mại H, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Quang L, sinh năm 1942 và bà Lê Thị H, sinh năm 1950; vợ tên Phạm Thị Đỗ U, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/3/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 03 tháng 12 ngày về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 26/4/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố C xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành 03 năm 03 tháng tù; bị tạm giam từ ngày 18/6/2018 đến ngày 30/7/2018; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH dịch vụ giữ xe M; trụ sở: 71/24A Phú T, phường P, quận T, Thành phố H; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lý Trần Hoàng K, sinh năm 1983; thường trú: 30/7 Phường 8, quận G, Thành phố H; tạm trú: 116/6, khu phố T, phường B, thị xã D, tỉnh B; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1989; thường trú: Khu dân cư Ninh Chấp 6, xã T, huyện C, tỉnh H; vắng mặt.

2/ Anh Trần Nguyễn Trọng N, sinh năm 1995; thường trú: Thôn Đăk Măng, xã Đ, huyện R, tỉnh L; vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1998; thường trú: Thôn 1, xã P, huyện B, tỉnh B; vắng mặt.

4/ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/4/2018, Đặng Quang Q đang ở nhà thì có tên Hải (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại và nhờ Đặng Quang Q cùng đi ra siêu thị Big C thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B để chạy dùm chiếc xe mô tô về thì Đặng Quang Q đồng ý. Hải điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) đến nhà của Đặng Quang Q và đưa cho Đặng Quang Q điều khiển chở Hải đến siêu thị Big C. Đến siêu thị Đặng Quang Q lấy thẻ xe và chạy đến bãi cách vị trí lối lên tầng 1 của siêu thị rồi dừng xe. Sau khi dừng xe thì Hải xuống đi bộ đến xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 của anh Lý Trần Hoàng K, cách vị trí của Đặng Quang Q đứng khoảng 02 mét, rồi dùng tay đầu nối nguồn điện dưới đầu xe, tên Hải nổ máy xe sẵn rồi đi đến nói Đặng Quang Q điều khiển. Lúc này Đặng Quang Q hỏi thẻ xe của xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 đâu thì Hải nói do xe lấy trộm nên không có thẻ xe, đồng thời Hải nói với Quân chạy theo sát xe Hải ra trạm soát vé, lợi dụng Hải có thẻ xe khi đi qua trạm thì Đặng Quang Q tăng ga bỏ chạy qua luôn, nếu lấy được xe sẽ bán lấy tiền tiêu xài thì Đặng Quang Q đồng ý. Sau đó Hải và Đặng Quang Q điều khiển xe ra trạm soát vé, tại trạm soát vé Hải trình được thẻ xe và được bảo vệ cho ra, còn Đặng Quang Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 bảo vệ hỏi thẻ xe lúc này Đặng Quang Q liền tăng ga bỏ chạy nhưng chưa kịp chạy thì bị anh Trần Nguyễn Trọng N, anh Nguyễn Đình T đang đứng kiểm soát vé nắm được đuôi xe làm xe bị đổ xuống, thấy vậy Đặng Quang Q bỏ chạy, chạy được khoảng 05 mét thì anh Trần Nguyễn Trọng N và anh Nguyễn Đình T đuổi theo bắt giữ giao cho Công an phường Đông Hòa. Còn tên Hải chạy thoát nên Công an phường Đông Hòa chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương điều tra, xác minh thu thập chứng cứ theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ có biển số 59V2-72.799 và 01 mẫu kim loại hình chữ U.

Theo kết luận định giá số 124/BB.ĐG ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ, biển số 59V2-72.799 trị giá 33.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 124/BB.ĐG ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Tại cáo trạng số 268/CT - VKS ngày 29 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Quang Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 15, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15, khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH dịch vụ giữ xe M không yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh Lý Trần Hoàng K, anh Lý Trần Hoàng K không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- 01 mẫu kim loại hình chữ U được phát hiện tại hiện trường gây án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với tên Hải đã bỏ trốn do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan đến vụ án cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/4/2018, tại siêu thị Big C thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, bị cáo Đặng Quang Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 của anh Lý Trần Hoàng K có trị giá 33.000.000 đồng, chưa lấy được xe qua trạm soát vé thì bị phát hiện và bắt giữ.

Theo qui định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự thì *“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.*

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt”

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu là mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 có trị giá 33.000.000 đồng, mặc dù bị cáo chưa lấy được tài sản là do ngoài ý muốn của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 15, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng số 268/CT - VKS ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h,s khoản 1 Điều 51; bị cáo được Giám đốc công an tỉnh Đồng Tháp tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và bị bệnh suy thận mạn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động; có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; bị bệnh suy thận mạn; có 01 con nhỏ sinh năm 2017; là lao động chính trong gia đình; nhân thân: Ngày 18/3/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 03 tháng 12 ngày về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 63/2010/HSST. Ngày 26/4/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành 03 năm 03 tháng tù.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Nguyên đơn dân sự là Công ty TNHH dịch vụ giữ xe M không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Xét 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 59V2-72.799 đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh Lý Trần Hoàng K, anh Lý Trần Hoàng K không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Xét 01 mẫu kim loại hình chữ U được phát hiện tại hiện trường gây án nên Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét bị cáo là người lao động, bị bệnh suy thận mạn nên thường xuyên phải chạy thận, là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân mặc dù bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú là đủ và cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình phòng chống tội phạm tại địa phương.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp có cơ sở chấp nhận. Đối với mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cần xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Đối với tên Hải đã bỏ trốn do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh B đang tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 15, khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đặng Quang Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đặng Quang Q về cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu kim loại hình chữ U.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Quang Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND P. Đông Hòa, Tx. Dĩ An, T. Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.Thư, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy

